**PHỤ LỤC**

CÁC BIỂU MẪU
*(Kèm theo Nghị định số* *15/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ)*

|  |  |
| --- | --- |
| Mẫu số 01 | Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt |
| Mẫu số 01A | Biên bản tạm bàn giao tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt |
| Mẫu số 01B | Danh mục tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt đề nghị xử lý |
| Mẫu số 02A | Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt *(Phương thức: Doanh nghiệp quản lý tài sản trực tiếp tổ chức khai thác tài sản)* |
| Mẫu số 02B | Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt *(Phương thức: Cho thuê quyền khai thác tài sản)* |
| Mẫu số 02C | Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt *(Phương thức: Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản)* |

**Mẫu số 01**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----------------**

**BIÊN BẢN BÀN GIAO, TIẾP NHẬN TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG ĐƯỜNG SẮT**

*Căn cứ Nghị định số ……/2025/NĐ-CP ngày …./…./2025 của Chính phủ quy* *định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt;*

*Căn cứ Quyết định số……….ngày .../…/…của …..về việc……;*

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm...., tại ……., việc bàn giao, tiếp nhận tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt được thực hiện như sau:

**A. THÀNH PHẦN THAM GIA BÀN GIAO, TIẾP NHẬN**

**1. Đại diện Bên giao: …………………………………………………………….**

Ông (Bà):……………………….Chức vụ:………………………………………..

Ông (Bà):……………………….Chức vụ: ………………………………………

**2. Đại diện Bên nhận: …………………………………………………………**

Ông (Bà):……………………….Chức vụ:………………………………………..

Ông (Bà):……………………….Chức vụ: ………………………………………

**3. Đại diện Cơ quan chứng kiến (nếu có):**

Ông (Bà):……………………….Chức vụ:………………………………………..

Ông (Bà):……………………….Chức vụ: ………………………………………

**B. NỘI DUNG BÀN GIAO, TIẾP NHẬN**

Bên giao đã tiến hành bàn giao cho Bên nhận các tài sản và hồ sơ tài sản như sau:

**1. Danh mục tài sản bàn giao, tiếp nhận1:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên tài sản, tên tuyến***(Chi tiết theo từng tài* *sản)* | **Địa chỉ** | **Năm đưa vào sử dụng** | **Chiều dài/ Diện tích/ Khối lượng** | **Diện tích***(m2)* | **Giá trị tài sản***(đồng)* | **Tình trạng tài sản** | **Cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh** **nghiệp đang quản lý/tạm quản lý tài sản** |
| **Đất** | **Sàn sử dụng** | **Nguyên giá** | **Giá trị còn lại**(nếu có) |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng cộng** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**2. Các hồ sơ liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài sản bàn giao, tiếp nhận:**…………..………………………………………..

**3. Trách nhiệm của các bên giao nhận:**

a) Trách nhiệm của Bên giao: …………………………………………………….

b) Trách nhiệm của Bên nhận: ……………………………………………………

**4. Ý kiến của các bên tham gia bàn giao, tiếp nhận:** ………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN***(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* | **ĐẠI DIỆN BÊN GIAO***(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |
| **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN CHỨNG KIẾN**(nếu có)*(Ký, ghi rõ họ tên)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1 Trường hợp bàn giao tiếp nhận vật liệu, vật tư thu hồi theo hình thức điều chuyển cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp để quản lý, sử dụng thì danh mục tài sản bàn giao, tiếp nhận (vật liệu, vật tư thu hồi) theo quy định tại khoản 7 Điều 25, khoản 7 Điều 41 Nghị định số ..../2025/NĐ-CP.

**Mẫu số 01A**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---------------**

**BIÊN BẢN TẠM BÀN GIAO TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG ĐƯỜNG SẮT**

*Căn cứ Nghị định số /2025/NĐ-CP ngày* */02/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt;*

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm...., tại …………, việc tạm bàn giao tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt trong thời gian nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản theo dự án sử dụng vốn nhà nước được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt được thực hiện như sau:

**A. THÀNH PHẦN THAM GIA TẠM BÀN GIAO TÀI SẢN**

**1. Đại diện Bên tạm bàn giao (doanh nghiệp quản lý tài sản đường** **sắt): ……………………………………………**

Ông (Bà):……………………….Chức vụ:………………………………………..

Ông (Bà):……………………….Chức vụ: ………………………………………

**2. Đại diện Bên nhận (chủ đầu tư, chủ dự án, ban quản lý dự án): ...**

Ông (Bà):……………………….Chức vụ:………………………………………..

Ông (Bà):……………………….Chức vụ: ………………………………………

**3. Đại diện Cơ quan chứng kiến (nếu** **có): ………………………………….**

Ông (Bà):……………………….Chức vụ:………………………………………..

Ông (Bà):……………………….Chức vụ: ………………………………………

**B. NỘI DUNG TẠM BÀN GIAO TÀI SẢN**

**1. Danh mục tài sản tạm bàn giao cho chủ đầu tư chủ dự án, ban quản lý dự án:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên tài sản, tên tuyến***(Chi tiết theo từng tài sản)* | **Địa chỉ** | **Năm đưa vào sử dụng** | **Chiều dài/Diện tích/ Khối lượng** | **Diện tích***(m2)* | **Giá trị tài sản***(đồng)* | **Tình trạng tài sản** | **Ghi chú** |
| **Đất** | **Sàn sử dụng** | **Nguyên giá** | **Giá trị còn lại**(nếu có) |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng** **cộng** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**2.** **Thời gian tạm bàn giao tài sản cho chủ đầu tư dự án**

**3. Các hồ sơ liên quan đến việc tạm bàn giao tài sản cho chủ đầu tư:**

……………………………………………………………………………………………

**4. Trách nhiệm của các bên1:**

a) Trách nhiệm của Bên tạm bàn giao tài sản: ……………………………………..

b) Trách nhiệm của Bên nhận (chủ đầu tư dự án): …………………………….

**5. Ý kiến của các bên tham gia tạm bàn giao tài sản: ……………………..**

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN****(CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN)***(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* | **ĐẠI DIỆN BÊN TẠM BÀN GIAO***(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |
| **ĐẠI DIỆN CƠ QUAN CHỨNG KIẾN**(nếu có)*(Ký, ghi rõ họ tên)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1 Việc xử lý các vấn đề phát sinh trong thời gian tạm bàn giao tài sản cho chủ đầu tư dự án, sau khi dự án hoàn thành và nội dung liên quan khác (nếu có) theo quy định tại Điều 14, Điều 31 Nghị định số /2025/NĐ-CP ngày ……../02/2025 của Chính phủ.

**Mẫu số 01B**

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GTVT/UBND TỈNHTHÀNH PHỐ...**TÊN DOANH NGHIỆP QUẢN LÝ TÀI SẢN ĐƯỜNG SẮT-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |
|  | *……, ngày …. tháng …. năm …..* |

**DANH MỤC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG ĐƯỜNG SẮT ĐỀ NGHỊ XỬ LÝ1,****SỬ DỤNG ĐỂ THAM GIA DỰ ÁN ĐẦU TƯ THEO PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ2**

**1. Danh mục tài sản đề nghị xử lý, sử dụng để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên tài sản, tên tuyến***(Chi tiết theo từng tài sản)* | **Địa chỉ** | **Năm đưa vào sử dụng** | **Thông số cơ bản (Chiều dài/ Diện tích/ Khối lượng,..)** | **Diện tích***(m2)* | **Giá trị tài sản***(đồng)* | **Tình trạng sử dụng tài sản** | **Hình thức xử lý** | **Lý do xử lý, sử dụng tài sản để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư** |
| **Đất** | **Sàn sử dụng** | **Nguyên giá** | **Giá trị còn lại**(nếu có) |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng cộng** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**2. Các hồ sơ liên quan đến việc xử lý, sử dụng tài sản để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư:**

…………………………………………………………………………………..

**3. Đề xuất, kiến nghị (nếu có)**

…………………………………………………………………………………….

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI LẬP BIỂU***(Ký, ghi rõ họ tên)* | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA****DOANH NGHIỆP QUẢN LÝ TÀI SẢN ĐƯỜNG SẮT***(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1 Xử lý tài sản theo quy định các Điều (từ Điều 21 - Điều 26, từ Điều 37 - Điều 43) Nghị định số …./2025/NĐ-CP; ghi cụ thể đề nghị xử lý thuộc trường hợp nào tương ứng với từng hình thức xử lý tài sản.

2 Sử dụng tài sản để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư theo quy định tại Điều 28, Điều 43 Nghị định số …../2025/NĐ-CP.

**Mẫu số 02A**

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GTVT/UBND TỈNHTHÀNH PHỐ...**TÊN DOANH NGHIỆP QUẢN LÝ TÀI SẢN ĐƯỜNG SẮT QUỐC GIA/ĐÔ THỊ-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |
| Số: …./……-ĐATT | *……, ngày …. tháng …. năm …..* |

**ĐỀ ÁN KHAI THÁC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG ĐƯỜNG SẮT**

*(Phương thức: Doanh nghiệp quản lý tài sản đường sắt trực tiếp tổ chức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt)1*

**I. SỰ CẦN THIẾT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

- Luật Đường sắt năm 2017;

- Nghị định số…../2025/NĐ-CP ngày .... tháng .... năm 2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt.

2. Cơ sở thực tiễn

- Thông tin về doanh nghiệp lập Đề án và tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia/đô thị được giao quản lý.

- Chức năng, nhiệm vụ/ngành nghề đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp quản lý tài sản đường sắt quốc gia/đô thị.

- Thực trạng tình hình khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia/đô thị tại thời điểm lập Đề án (theo Bản tổng hợp đính kèm).

**II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA ĐỀ ÁN**

1. Thông tin chủ yếu về tài sản liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia, gồm: tên tài sản, tên tuyến, địa chỉ, năm đưa vào sử dụng; thông số cơ bản (chiều dài, diện tích, khối lượng,...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tình trạng sử dụng của tài sản.

2. Thời hạn khai thác tài sản (nếu có):

3. Phương thức tổ chức thực hiện khai thác tài sản: Doanh nghiệp quản lý tài sản đường sắt quốc gia/đô thị trực tiếp tổ chức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt.

4. Việc cung cấp dịch vụ liên quan đến tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia/đô thị và các dịch vụ khác cho các tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 4 Điều 16, khoản 4 Điều 33 Nghị định số ……./2025/NĐ-CP ngày tháng 02 năm 2025 của Chính phủ.

5. Xác định giá cung cấp các dịch vụ quy định tại khoản 5 Điều 16, khoản 3 Điều 33 Nghị định số ……/2025/NĐ-CP ngày tháng 02 năm 2025 của Chính phủ.

6. Dự kiến nguồn thu từ khai thác tài sản: Số tiền thu được; quản lý, sử dụng số tiền thuê được theo quy định tại khoản 1 Điều 20, khoản 1 Điều 36 Nghị định số …../2025/NĐ-CP ngày tháng 02 năm 2025 của Chính phủ.

7. Lý do thực hiện theo phương thức: “Trực tiếp tổ chức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt”2

**III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ ĐỂ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA****DOANH NGHIỆP QUẢN LÝ TÀI SẢN ĐƯỜNG SẮT***(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1 Áp dụng cho trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 16, khoản 2 Điều 33 Nghị định số …/2025/NĐ-CP.

2 Thuộc trường hợp nào theo quy định tại khoản 2 Điều 16, khoản 2 Điều 33 Nghị định số …/2025/NĐ-CP.

**Mẫu số 02B**

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GTVT/UBND TỈNHTHÀNH PHỐ….**TÊN DOANH NGHIỆP QUẢN LÝ TÀI SẢN ĐƯỜNG SẮT QUỐC GIA/ĐÔ THỊ-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |
| Số: …./……-ĐACT | *……, ngày …. tháng …. năm …..* |

**ĐỀ ÁN KHAI THÁC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG ĐƯỜNG SẮT**

*(Phương thức: Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt)*

**I. SỰ CẦN THIẾT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

- Luật Đường sắt năm 2017;

- Nghị định số……../2025/NĐ-CP ngày .... tháng .... năm 2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt.

2. Cơ sở thực tiễn

a) Thông tin về doanh nghiệp lập Đề án khai thác tài sản

Chức năng, nhiệm vụ/ngành nghề đăng ký kinh doanh, cơ cấu tổ chức bộ máy của doanh nghiệp quản lý tài sản đường sắt quốc gia/đô thị lập Đề án khai thác tài sản theo quy định của pháp luật.

b) Đánh giá thực trạng về hiệu quả quản lý, khai thác tài sản đang thực hiện thuộc phạm vi quản lý

- Thông tin chủ yếu về tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia/đô thị đang thực hiện quản lý; trong đó chi tiết về tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia/đô thị dự kiến đề xuất cho thuê quyền khai thác tài sản, gồm: Quyết định giao tài sản; tên tài sản, tên tuyến; địa chỉ; năm đưa vào sử dụng; thông số cơ bản (chiều dài, diện tích, khối lượng,...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tình trạng sử dụng của tài sản; phương thức đang thực hiện khai thác.

- Thông tin chủ yếu về tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia/đô thị dự kiến đề xuất khai thác:

+ Kết quả thực hiện việc khai thác của 2 năm liền trước năm xây dựng Đề án (số tiền thu được, chi phí, nộp ngân sách nhà nước/việc quản lý, sử dụng số tiền thu được....) (nếu có).

+ Kế hoạch phát triển trong các năm tiếp theo.

**II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA ĐỀ ÁN**(đối với tài sản tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia/đô thị dự kiến đề xuất khai thác)

1. Thông tin chủ yếu về tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia/đô thị dự kiến đề xuất khai thác (toàn bộ tài sản/một phần của từng tài sản), gồm: Quyết định giao tài sản; tên tài sản, tên tuyến; địa chỉ; năm đưa vào sử dụng; thông số cơ bản (chiều dài, diện tích, khối lượng,...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tình trạng sử dụng của tài sản.

2. Lý do (sự cần thiết đề xuất phương thức cho thuê quyền khai thác).

3. Thời hạn cho thuê quyền khai thác tài sản.

4. Phương thức tổ chức thực hiện việc cho thuê quyền khai thác tài sản.

5. Căn cứ và phương pháp xác định giá khởi điểm để cho thuê quyền khai thác tài sản.

6. Điều kiện của tổ chức tham gia đấu giá.

7. Hình thức thanh toán tiền cho thuê quyền khai thác tài sản (hằng năm, một lần).

8. Dự kiến nguồn thu từ khai thác tài sản: số tiền thu được, chi phí có liên quan đến việc cho thuê quyền khai thác tài sản, số tiền nộp ngân sách nhà nước.

9. Xử lý tài sản và quyền khai thác tài sản khi kết thúc thời hạn cho thuê quyền khai thác tài sản.

**III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ ĐỂ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA****DOANH NGHIỆP QUẢN LÝ TÀI SẢN ĐƯỜNG SẮT***(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

**Mẫu số 02C**

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GTVT**TÊN DOANH NGHIỆP QUẢN LÝ TÀI SẢN ĐƯỜNG SẮT QUỐC GIA-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |
| Số: …./……-ĐACN | *……, ngày …. tháng …. năm …..* |

**ĐỀ ÁN KHAI THÁC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG ĐƯỜNG SẮT**

*(Phương thức: Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia)*

**I. SỰ CẦN THIẾT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

- Luật Đường sắt năm 2017;

- Nghị định số …../2025/NĐ-CP ngày .... tháng .... năm 2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt.

2. Cơ sở thực tiễn

a) Thông tin về doanh nghiệp lập Đề án khai thác tài sản

Chức năng, nhiệm vụ/ngành nghề đăng ký kinh doanh, cơ cấu tổ chức bộ máy của doanh nghiệp quản lý tài sản đường sắt quốc gia/ lập Đề án khai thác tài sản theo quy định của pháp luật.

b) Đánh giá thực trạng về hiệu quả quản lý, khai thác tài sản đang thực hiện thuộc phạm vi quản lý.

- Thông tin chủ yếu về tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia/đô thị đang thực hiện quản lý; trong đó chi tiết về tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia/đô thị dự kiến đề xuất chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản, gồm: Quyết định giao tài sản; tên tài sản, tên tuyến; địa chỉ; năm đưa vào sử dụng; thông số cơ bản (chiều dài, diện tích, khối lượng,...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tình trạng sử dụng của tài sản; phương thức đang thực hiện khai thác.

- Thông tin chủ yếu về tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia dự kiến đề xuất khai thác:

+ Kết quả thực hiện việc khai thác của 2 năm liền trước năm xây dựng Đề án (số tiền thu được, chi phí, nộp ngân sách nhà nước/việc quản lý, sử dụng số tiền thu được....) (nếu có).

+ Kế hoạch phát triển trong các năm tiếp theo.

**II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA ĐỀ ÁN**(đối với tài sản tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia dự kiến đề xuất khai thác)

1. Thông tin chủ yếu về tài sản dự kiến đề xuất khai thác (toàn bộ tài sản/một phần tài sản), gồm: Quyết định giao tài sản; tên tài sản, tên tuyến; địa chỉ; năm đưa vào sử dụng; thông số cơ bản (chiều dài, diện tích, khối lượng,...); nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tình trạng sử dụng của tài sản; Quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng tài sản...

Trường hợp khai thác một phần của từng tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia phải đảm bảo nguyên tắc quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số…./2025/NĐ-CP ngày tháng 02 năm 2025.

2. Lý do (sự cần thiết đề xuất phương thức chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản).

3. Thời hạn chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản.

4. Phương thức tổ chức thực hiện việc chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản.

5. Căn cứ và phương pháp xác định giá khởi điểm để chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản.

6. Điều kiện của doanh nghiệp tham gia đấu giá.

7. Việc thanh toán tiền chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản/điều chỉnh giá trị thanh toán.

8. Dự kiến nguồn thu từ khai thác tài sản: số tiền thu được, chi phí có liên quan đến chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản, số tiền nộp ngân sách nhà nước.

9. Xử lý tài sản và quyền khai thác tài sản khi kết thúc thời hạn chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản.

**III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ ĐỂ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA****DOANH NGHIỆP QUẢN LÝ TÀI SẢN ĐƯỜNG SẮT***(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |